TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do -Hạnh phúc

Bản án số 44/2018/HNGĐ-ST
Ngày 15/11/2018
(V/v ly hôn giữa chị A và anh B)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Phú Vinh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Văn Kha

2. Ông Đào Xuân Nhi

- Thư ký ghi biên bản phiên Tòa: Ông Hoàng Hữu Bình – Thư ký Tòa án

Trong ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài mở phiên Tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 317/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2018 về "*Tranh chấp ly hôn*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/QĐXX-ST ngày 03 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2018/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thu A – SN: 1979. (Có đơn xin vắng mặt)
Trú tại: Khu phố PC, phường TP, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.
Bị đơn: Ông Triệu Đình B – SN: 1976. (Vắng mặt không có lý do)
Trú tại: Tổ 03, khu phố 01, phường TĐ, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

NHẬN THẤY:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 6 năm 2018 và quá trình giải quyết vụ án bà Nguyễn Thu A trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà A và ông B tự nguyện tìm hiểu, yêu thương nhau, không ai ép buộc, tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2002, có làm thủ tục đăng ký kết theo quy định của pháp luật tại UBND xã ĐT, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, lý do mâu thuẫn là tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không thống nhất được mọi việc trong gia đình vợ chồng hay cải nhau, ông B không tu trí làm ăn và không quan tâm đến vợ con. Bà và ông B đã cố gắng gàn gắn tình cảm vợ chồng nhiều lần nhưng không được, bà và ông B

đã sống ly thân với nhau từ tháng 06 năm 2017 cho đến nay. Nay bà A xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, bà yêu cầu được ly hôn với ông B.

Về con chung: Bà A và ông B có 01 người con chung là Triệu Bích C – SN: 1997.

Do cháu C đã trưởng thành nên bà A không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Triệu Đình B vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu đầy đủ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Toà án nhận định:

[1]. *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền của Toà án:* Đây là vụ án *"Tranh chấp về ly hôn"* do bà Nguyễn Thu A đứng đơn khởi kiện, bị đơn ông Triệu Đình B trú tại tổ 3, khu phố 01, phường TĐ, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Căn cứ khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

[2]. *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa vắng mặt nguyên đơn và bị đơn; Đối với nguyên đơn bà Nguyễn Thu A có đơn xin xét xử vắng mặt; Bị đơn ông Triệu Đình B vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án đã tiến Anh tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng hợp lệ nên xem như ông B từ bỏ quyền và lợi ích hợp pháp của mình tại Tòa. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà A, ông B theo thủ tục chung.

[3]. *Về quan hệ hôn nhân*: Căn cứ vào lời trình bày của bà A và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định bà A và ông B kết hôn năm 2002 tại Uỷ ban nhân dân xã ĐT, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện. Căn cứ quy định tại Điều 8 và Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình thì hôn nhân giữa bà A và ông B là hôn nhân hợp pháp.

[4]. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa bà A và ông B; Bà A trình bày thời gian đầu bà và ông B chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, lý do mâu thuẫn là tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không thống nhất được mọi việc trong gia đình vợ chồng hay cải nhau, ông B không tu trí làm ăn và không quan tâm đến vợ con. Bà và ông B đã cố gắng gàn gắn tình cảm nhiều lần nhưng không được, bà và ông B đã sống ly thân với nhau từ tháng 06/2017 cho đến nay. Đối với ông B vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, không gửi ý kiến của mình cho Tòa án nên Toà án căn cứ các chứng cứ do bà A cung cấp, trình bày để giải quyết vụ án. Mặt khác, trong quá trình giải

quyết vụ án, tòa đã tiến Anh mở nhiều phiên hòa giải để hòa giải cho bà A, ông B nhưng ông B vẫn vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định mâu thuẫn giữa bà A và ông B là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không được duy trì nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà A.

[5]. Về con chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[*6]. Về tài sản chung và nợ chung:* Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[7]. Về án phí HNGĐ sơ thẩm: Bà Nguyễn Thu A phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng*).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 147, Điều Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 08, Điều 09 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thu A về *"tranh chấp xin ly hôn"*

2. Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thu A được ly hôn với ông Triệu Đình B (Bà A và ông B kết hôn ngày 18 tháng 12 năm 2002 theo Giấy đăng ký kết hôn số 357/2002 của Uỷ ban nhân dân xã ĐT, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước).

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thu A phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0000469 ngày 26/7/2018 của Chi cục thi Anh án dân sự thị xã Đồng Xoài; Bà A đã nộp đủ án phí.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Phước.
- VKSND TX Đồng Xoài;
- CC THA DS TX ĐX;
- UBND xã ĐT,
H. Đồng Phú, T. Bình Phước;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.